



**DỰ THẢO LUẬT ĐẦU TƯ KINH DOANH MỚI:
ĐƠN GIẢN HÓA TRÌNH TỰ, THỦ TỤC
TRONG ĐẦU TƯ KINH DOANH**

Luật Đầu tư 2020 trong quá trình áp dụng trên thực tế đã bộc lộ một số hạn chế, khó khăn, đặc biệt ở quy trình, thủ tục đầu tư, kinh doanh; quyền tự do kinh doanh, ngành, nghề có điều kiện; cũng như chính sách về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư. Trước yêu cầu đổi mới mạnh mẽ của môi trường đầu tư, dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh do Bộ Tài chính xây dựng với định hướng đơn giản hóa thủ tục, tháo gỡ vướng mắc, “điểm nghẽn” pháp lý, hoàn thiện môi trường đầu tư minh bạch, bình đẳng; phù hợp Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và khuyến khích kinh tế tư nhân, tạo thuận lợi hơn cho Nhà đầu tư trong và ngoài nước. Điểm đáng chú ý là việc đổi tên từ “Luật Đầu tư” thành “Luật Đầu tư Kinh doanh” nhằm phản ánh đúng tính chất và phạm vi điều chỉnh đối với hoạt động đầu tư gắn với kinh doanh.

Không bàn đến những nội dung được kế thừa tại văn bản pháp luật cũ, hay các nội dung được bãi bỏ để giao cho Chính phủ quy định trong các văn bản hướng dẫn, tại bài viết này, ATA Legal Services sẽ tập trung phân tích những quy định mới nổi bật của Dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh và đánh giá sơ bộ tác động của những quy định này đối với cá nhân, doanh nghiệp trong thời gian tới.

I. LOẠI BỎ NHIỀU NGÀNH, NGHỀ KHỎI DANH MỤC ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN

Dự thảo mới đã bổ sung và làm rõ ràng khái niệm **điều kiện đầu tư kinh doanh** là *yêu cầu, điều kiện về năng lực, trình độ chuyên môn, nhân lực, cơ sở vật chất, hệ thống quản lý mà cá nhân, tổ chức phải đáp ứng để thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không bao gồm các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mà cấp có thẩm quyền ban hành về chất lượng sản phẩm, dịch vụ.*

Đồng thời, điểm thay đổi lớn trong quy định mới chính là Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sẽ do Chính phủ ban hành để tạo sự linh hoạt, chủ động của Chính phủ trong việc kiểm soát việc ban hành các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, kịp thời thích ứng với biến động kinh tế - xã hội.

Đáng chú ý, Đề xuất trong hồ sơ lấy ý kiến Dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh đã bãi bỏ 16 ngành, nghề khỏi danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Cụ thể:

- + *Kinh doanh dịch vụ kế toán.*
- + *Xuất khẩu gạo.*
- + *Kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh.*
- + *Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam.*
- + *Kinh doanh dịch vụ việc làm.*
- + *Kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động.*
- + *Kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng xe ô tô.*
- + *Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện thủy nội địa.*
- + *Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.*
- + *Nghiên cứu chế tạo, thử nghiệm, sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác.*
- + *Hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài..*
- + *Kinh doanh dịch vụ quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng.*
- + *Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.*
- + *Kinh doanh dịch vụ phổ biến phim.*
- + *Kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, tổ chức thi người đẹp, người mẫu.*
- + *Hoạt động in, đúc tiền.*

Nhìn chung, có thể thấy rằng, việc bãi bỏ một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được xem xét dựa vào các tiêu chí như:

- + Các ngành, nghề không liên quan trực tiếp hoặc không có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng;
- + Các ngành, nghề đã được quản lý bằng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật;
- + Các ngành, nghề mà chất lượng đầu ra của ngành, nghề đó do thị trường, khách hàng lựa chọn, sàng lọc và quyết định, không cần thiết quản lý bằng điều kiện đầu tư kinh doanh;
- + Các ngành, nghề cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích có thể kiểm soát thông qua đấu thầu, đặt hàng của Nhà nước.

Bên cạnh đó, ATA Legal Services đề xuất, kiến nghị loại bỏ ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện như sau:

- (i) Đề xuất bỏ hoặc giảm bớt phạm vi đối với Hoạt động Kinh doanh dịch vụ in theo hướng chỉ áp dụng với những cơ sở in quy mô lớn hoặc gắn liền với loại ấn phẩm/tác phẩm mà cơ sở đó triển khai thực hiện (hiện nay mới chỉ loại bỏ bao bì). Cơ sở đề xuất của ATA Legal Services như sau:
 - + Mục tiêu của Nhà nước đưa điều kiện đối với ngành này là kiểm soát nội dung của các tác phẩm hoặc ấn phẩm, tài liệu. Theo đó, quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam tích hợp các yêu cầu tuân thủ tại các văn bản pháp luật trong lĩnh vực xuất bản, in ấn, quản lý văn hoá...;
 - + Việc đưa ra các điều kiện về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở in nhỏ và chỉ in các sản phẩm, xuất bản phẩm, ấn phẩm đơn giản hoặc in theo đơn đặt hàng của các đơn vị khác chịu trách nhiệm công tác biên soạn nội dung như các nhà xuất bản là không cần thiết.
 - + Các điều kiện về Phòng cháy chữa cháy khi cơ sở in xây dựng/lắp đặt nhà máy, trang thiết bị có liên quan ẽ tuân thủ theo các quy định pháp luật có liên quan về xây dựng.
- (ii) Đề nghị điều chỉnh giảm bớt phạm vi đối với Hoạt động kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, cụ thể là bỏ “buôn bán thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản” ra khỏi phạm vi ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Trên thực tế, thức ăn chăn nuôi và thức ăn thủy sản phải được sản xuất theo đúng quy chuẩn và trước khi lưu hành trên thị trường, đơn vị sản xuất/phân phối cũng phải công bố tiêu chuẩn áp dụng; công bố hợp quy. Ngoài ra, pháp luật hiện hành cũng chỉ yêu cầu cấp phép đủ điều kiện đối với việc sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, còn hoạt động phân phối thì không quy định.

Vì vậy, Dự thảo cần điều chỉnh lại để ghi nhận đúng và phù hợp với thực tiễn.

II. TĂNG CƯỜNG TÍNH LINH HOẠT VÀ ĐỀ CAO VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRONG VIỆC XÁC LẬP VÀ ÁP DỤNG CÁC ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

a. Đối tượng và hình thức hưởng ưu đãi đầu tư

Dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh đã sửa đổi, bổ sung theo hướng không quy định cứng trong Luật mà thay bằng quy định nguyên tắc “*Dự án đầu tư quan trọng, có quy mô vốn lớn hoặc sử dụng nhiều lao động theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ*” nhằm đảm bảo phù hợp với định hướng xây dựng Luật chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội; tạo sự chủ động của Chính phủ trong việc xác định ngành, nghề ưu đãi đầu tư phù hợp với từng thời kỳ và tạo cơ chế để các Bộ, ngành rà soát, thu hẹp lại các ngành, nghề ưu đãi đầu tư đã được quy định trước đây, đảm bảo tính trọng tâm, trọng điểm của chính sách ưu đãi đầu tư.

Về các hình thức ưu đãi đầu tư, Dự thảo vẫn kế thừa những hình thức ưu đãi cũ như ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế nhập khẩu, miễn, giảm tiền sử dụng đất, ..., nhưng có bổ sung thêm “*hình thức ưu đãi đầu tư khác theo quy định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ*”. Theo đó, cũng có thể thấy vai trò điều hành nền kinh tế của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trở nên rất rõ ràng.

b. Ngành, nghề và địa bàn ưu đãi đầu tư

(i) Về ngành, nghề ưu đãi đầu tư:

Dự thảo mới xóa bỏ các ngành, nghề ưu đãi đầu tư và địa bàn ưu đãi đầu tư như quy định cũ, thay vào đó, quy định ngành nghề ưu đãi đầu tư là các ngành, nghề được ưu tiên thu hút đầu tư để thực hiện các mục tiêu sau:

- + Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;
- + Phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế số, phát triển các mô hình kinh tế mới;
- + Phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, thu hút đầu tư quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu;
- + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp; bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên;
- + Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng;
- + Phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, thể dục, thể thao thành tích cao và văn hóa dân tộc;
- + Thực hiện các mục tiêu khác theo quy định của Chính phủ.

(ii) Về địa bàn ưu đãi đầu tư:

Trước đây, tại Luật Đầu tư cũ chỉ quy định chung chung địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm: (i) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; và (ii) Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế. Đồng thời, trao thẩm quyền cho Chính phủ quy định ban hành Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư.

Tuy nhiên, Dự thảo mới đã xác định rõ các tiêu chí “đặc biệt khó khăn” và “khó khăn”, thống nhất với Luật Đất đai, Luật Quy hoạch,, trong đó:

- Địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:
 - + Các xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo theo quy định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ;
 - + Các khu vực xã đảo có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh hoặc có điều kiện tự nhiên đặc thù theo quy định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ;
- Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn: là địa bàn không thuộc trường hợp quy định nêu trên và không thuộc đô thị loại đặc biệt, loại I, II, III theo quy định pháp luật.

c. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt

Trước đây, Luật Đầu tư quy định theo hướng liệt kê các đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt như: Dự án đầu tư thành lập mới trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển, Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng trung tâm dữ liệu lớn, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng di động 5G; Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên, ... Nhưng đến Dự thảo mới, nội dung này được sửa đổi theo hướng quy định nguyên tắc các đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt và giao Chính phủ quyết định áp dụng các ưu đãi đầu tư.

Cụ thể, Dự thảo này đưa ra nguyên tắc xác định các đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư đặc biệt, trong đó, tập trung vào các dự án lớn, có tác động lan tỏa nhằm thu hút các Nhà đầu tư chiến lược. Chính phủ quy định cụ thể quy mô vốn đầu tư và tiến độ giải ngân của dự án thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư đặc biệt phù hợp với tính chất đặc thù của từng ngành/lĩnh vực.

Việc thay đổi mang tính kỹ thuật lập pháp này giúp xác định vai trò của Chính phủ và Thủ tướng trong việc điều hành nền kinh tế và chủ động lựa chọn các dự án có tác động lớn về kinh tế - xã hội, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Theo đó, các hình thức ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt sẽ được áp dụng một cách có chọn lọc, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đảm bảo đúng định hướng thu hút đầu tư chiến lược, đồng thời nâng cao hiệu quả phân bổ đầu tư và thúc đẩy phát triển bền vững.

Nhìn chung, Dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh 2025 cho thấy sự thay đổi đáng kể về nguyên tắc xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư, với ba trụ cột:

- + Linh hoạt – thích ứng – không cứng nhắc;

- + Tăng cường vai trò điều hành chính sách phát triển đối với nền kinh tế của Chính phủ và Thủ tướng;
- + Đảm bảo tính thống nhất, tập trung một đầu mối pháp lý về ưu đãi đầu tư.

Cách tiếp cận này phù hợp với yêu cầu cải cách thể chế, hội nhập quốc tế và mục tiêu nâng cao chất lượng dòng vốn đầu tư vào Việt Nam, hướng tới phát triển bền vững, đổi mới mô hình tăng trưởng.

III. THAY ĐỔI TRÌNH TỰ TRIỂN KHAI CẤP PHÉP ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THÀNH LẬP TỔ CHỨC KINH TẾ ĐỂ TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Theo Luật Đầu tư hiện hành, Nhà đầu tư nước ngoài (“NĐTNN”) phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi tiến hành thủ tục thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án (trừ trường hợp thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định).

Tuy nhiên, Dự thảo mới đã thay đổi trình tự, thủ tục ngược lại so với Luật Đầu tư hiện hành, cụ thể: NĐTNN thành lập doanh nghiệp trước rồi xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sau. Điều này là phù hợp với thực tế bởi trong trường hợp này, bản chất là NĐTNN không trực tiếp triển khai Dự án mà chính Doanh nghiệp do NĐTNN thành lập/góp vốn mới là chủ thể triển khai Dự án. Do vậy, việc để doanh nghiệp đứng tên triển khai thủ tục, hồ sơ cấp phép đầu tư sẽ thuận lợi hơn và phù hợp hơn.

Quy định mới được đánh giá là sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho NĐTNN trong quá trình triển khai thủ tục có liên quan và là cơ sở để mở rộng thu hút đầu tư tại Việt Nam.

IV. QUY ĐỊNH THEO HƯỚNG NGUYÊN TẮC ĐỂ XÁC ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ VÀ GIAO CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Tương tự như đối với danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Dự thảo Luật Đầu tư kinh doanh không quy định chi tiết, cụ thể từng đối tượng dự án thuộc diện phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư mà thay vào đó là đưa ra nguyên tắc và khung tiêu chí để Chính phủ căn cứ xây dựng danh mục Dự án: như quy mô Dự án, nguồn gốc đất, lĩnh vực đầu tư/kinh doanh... (trừ các Dự án đặc thù hoặc có vai trò quan trọng, chắc chắn phải được xem xét, thẩm định trước khi cấp phép như dự án kinh doanh đặt cược, casino, nhà máy điện hạt nhân).

Cụ thể, Dự thảo quy định như sau:

a. Các dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ

- + Dự án đầu tư có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới từ 50 ha trở lên; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay và rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển từ 500 ha trở lên; rừng sản xuất từ 1.000 ha trở lên.

- + Dự án đầu tư có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô từ 500 ha trở lên.
- + Dự án đầu tư có yêu cầu di dân tái định cư từ 20.000 người trở lên ở miền núi, từ 50.000 người trở lên ở vùng khác.
- + Dự án đầu tư có kinh doanh đặt cược, ca-si-nô (casino), trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.
- + Dự án đầu tư phù hợp với quy định pháp luật về di sản văn hóa không phân biệt quy mô diện tích đất, dân số thuộc phạm vi khu vực bảo vệ I của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia đặc biệt thuộc Danh mục di sản thế giới.
- + Nhà máy điện hạt nhân.
- + Dự án đầu tư của Nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, trồng rừng, xuất bản, báo chí.
- + Dự án đầu tư có yêu cầu cơ chế, chính sách đặc thù chưa được quy định tại luật hoặc dự án theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ. Trong trường hợp này, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư sau khi được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý.
- + Dự án đầu tư khác thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật.

b. Các dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- + Dự án đầu tư thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không đấu giá, đấu thầu, không thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;
- + Dự án đầu tư có đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trừ trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân không thuộc diện phải có văn bản chấp thuận của UBND cấp tỉnh theo quy định pháp luật về đất đai;
- + Dự án đầu tư công trình kết cấu hạ tầng quan trọng, dự án có quy mô lớn, tác động lớn, ảnh hưởng đến môi trường, an ninh, quốc phòng khác và dự án khác theo quy định của Chính phủ;
- + Dự án đầu tư thực hiện tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh.
- + Dự án đầu tư có đề nghị Nhà nước giao khu vực biển.

V. ĐƯA RA NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NHỮNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHÔNG THUỘC DIỆN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Ngoài các Dự án đầu tư được quy định thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, Dự thảo Luật mới đưa ra nguyên tắc để xác định trường hợp Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư nếu thuộc các trường hợp sau đây:

- + Dự án đầu tư đã được xác định cụ thể về tên dự án; quy mô; mục tiêu; địa điểm; Nhà đầu tư (nếu có); tiến độ, thời hạn (nếu có) tại quy hoạch ngành quốc gia/quy hoạch tỉnh;
- + Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư trên cơ sở trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trúng đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư có sử dụng đất (bao gồm cả trường hợp Nhà đầu tư được chỉ định thầu; trường hợp khu đất tổ chức đấu giá, đất thầu có có sự khác biệt về mục đích sử dụng đất trước và sau khi đấu giá, đấu thầu);
- + Nhà đầu tư trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- + Nhà đầu tư được giao đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;
- + Nhà đầu tư thực hiện dự án khác theo quy định của Chính phủ.

VI. THU HẸP CÁC TRƯỜNG HỢP PHẢI THỰC HIỆN THỦ TỤC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự thảo điều chỉnh thu hẹp các trường hợp phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư:

- + Đối với việc thay đổi mục tiêu đầu tư: chỉ cần thực hiện điều chỉnh chủ trương nếu thay đổi mục tiêu chính hoặc bổ sung thêm nội dung, mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.
- + Đối với việc thay đổi quy mô sử dụng đất: Chỉ áp dụng đối với trường hợp tăng quy mô đất khi đất được giao, cho thuê đất không qua đấu giá, đấu thầu hoặc chuyển mục đích sử dụng đất.
- + Loại bỏ các trường hợp phải điều chỉnh chủ trương khi: thay đổi địa điểm thực hiện Dự án, thay đổi tổng vốn đầu tư, thay đổi công nghệ.

Những điều chỉnh này theo hướng giảm thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà đầu tư.

VII. BỔ SUNG CƠ SỞ CHẤM DỨT HOẶC CHẤM DỨT MỘT PHẦN HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Luật đầu tư hiện hành quy định, Dự án đầu tư thuộc trường hợp bị thu hồi đất do không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai sẽ bị Cơ quan đăng ký đầu tư chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của Dự án đầu tư. Theo đó, có thể hiểu, chỉ khi bị thu hồi đất do có vi phạm khi sử dụng đất thì mới bị chấm dứt Dự án đầu tư. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều trường hợp tổ chức kinh tế triển khai Dự án vẫn thuộc trường hợp bị thu hồi đất vì mục đích quốc phòng an ninh, phát triển

kinh tế xã hội theo quy định tại Luật Đất đai chứ không phải xuất phát từ lỗi sử dụng đất của Nhà đầu tư. Dự thảo đã tích hợp quy định của Luật đất đai và quy định theo hướng, Nhà đầu tư sẽ bị chấm dứt một phần hoặc toàn bộ Dự án đầu tư khi bị thu hồi đất, bất kể bị thu hồi đất vì lý do gì.

Tuy nhiên, có thể thấy rằng, việc Nhà đầu tư đang triển khai dự án mà bị thu hồi đất đã làm ảnh hưởng nhiều đến quyền lợi cũng như gây tâm lý e ngại cho các Nhà đầu tư. Vì vậy, ATA kiến nghị các nhà làm luật xem xét bổ sung thêm trong Dự thảo Luật Đầu tư Kinh doanh hoặc Luật Đất đai sửa đổi về cơ chế bồi thường/đền bù đối với các tổ chức kinh tế và Dự án đầu tư bị ảnh hưởng khi bị thu hồi đất mà không phải do lỗi của Nhà đầu tư hoặc khi chưa đạt mục tiêu đầu tư.

Bên cạnh nội dung trên, Dự thảo còn bổ sung thêm hai trường hợp bị chấm dứt Dự án đầu tư để phù hợp với thực tiễn, đó là:

- + Tổ chức kinh tế bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh;
- + Nhà đầu tư là cá nhân bị chết hoặc bị Tòa án tuyên bố đã chết theo quy định pháp luật dân sự và không để lại di chúc.

VIII. DỰ ÁN CÓ VỐN ĐẦU TƯ DƯỚI 20 TỶ ĐỒNG KHÔNG PHẢI XIN CẤP PHÉP ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Theo Luật Đầu tư 2020, mọi Dự án đầu tư ra nước ngoài đều phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (không phân biệt quy mô vốn). Thủ tục này tương đối phức tạp, mất thời gian và yêu cầu nhiều điều kiện. Trên thực tế, nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ có mối quan hệ hợp tác, liên doanh với đối tác nước ngoài và/hoặc chỉ có nhu cầu đầu tư thành lập doanh nghiệp để triển khai một số hợp đồng có giá trị nhỏ với khách hàng, đối tác nước ngoài nhưng do khó khăn từ công tác cấp phép nên thường lựa chọn phương án “nhờ cá nhân đứng tên” hoặc sử dụng các hình thức khác để tránh phải triển khai thủ tục này. Điều này vô tình khiến công tác quản lý trở lên khó khăn và tăng tính rủi ro trong hoạt động kinh doanh cho các doanh nghiệp.

Xuất phát từ mục tiêu khuyến khích doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp SMEs đầu tư mở rộng thị trường, đặc biệt là thị trường ngoài nước theo đúng tinh thần của Nghị quyết 68, Dự thảo Luật đầu tư chỉ yêu cầu doanh nghiệp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài đối với Dự án có vốn đầu tư từ 20 tỷ đồng (~760.000 USD) trở lên. Đối với các Dự án có quy mô dưới 20 tỷ đồng, Dự thảo cho phép chỉ cần thực hiện việc đăng ký giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước để chuyển tiền ra nước ngoài.

Đây là bước cải cách hành chính tích cực, phù hợp với xu thế tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, cần có biện pháp kiểm soát bổ sung và cơ chế theo dõi hiệu quả để tránh rủi ro về quản lý, gian lận tài chính và bảo hộ đầu tư.

Theo ATA Legal Services, Dự thảo Luật đầu tư đã có những thay đổi theo hướng đổi mới, cải tiến và tạo thuận lợi rõ rệt cho Nhà đầu tư, cụ thể như sau:

(1) Dự thảo thể hiện tư duy, phương thức lập pháp mới theo hướng linh hoạt hơn

- + Dự thảo Luật đầu tư kinh doanh được điều chỉnh theo hướng minh bạch, nhất quán, giảm sự chồng chéo giữa các luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Môi trường,...
- + Thể hiện rõ xu hướng dịch chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, đặc biệt là việc loại bỏ bớt các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, cho phép Nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế trước khi xin cấp phép đầu tư Dự án hay bỏ yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài với các dự án quy mô nhỏ.
- + Thể hiện sự thay đổi trong tư duy và phương thức lập pháp theo hướng linh hoạt hơn: Luật chỉ quy định những nguyên tắc chung, khung pháp lý cơ bản, mang tính định hướng lâu dài và giao thẩm quyền quy định chi tiết cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để có thể linh hoạt, kịp thời điều chỉnh phù hợp với yêu cầu thực tiễn từng thời kỳ. Đây là hướng đi phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, bảo đảm tính linh hoạt, thích ứng nhanh trước biến động kinh tế trong nước và quốc tế, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư.

(2) Dự thảo tích hợp nhiều nội dung thay đổi phù hợp xu thế, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, cộng đồng pháp lý

- + Cắt giảm ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: nhiều ngành nghề được đề xuất loại bỏ hoặc sửa đổi để tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp SMEs.
- + Thúc đẩy môi trường đầu tư thông thoáng hơn: Bổ sung, xác định rõ các Dự án không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, giảm trường hợp thuộc diện phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, thu hẹp đối tượng phải xin cấp phép đầu tư ra nước ngoài... Những quy định mới góp phần giảm thủ tục hành chính và giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, chi phí, rủi ro thủ tục.

(3) Vẫn còn những vấn đề bỏ ngỏ hoặc nguy cơ rủi ro cao

- + Luật Đầu tư Kinh doanh chỉ đưa ra danh mục ngành nghề đầu tư có điều kiện nhưng thực tế các điều kiện áp dụng đối với ngành nghề đó lại được quy định theo pháp luật chuyên ngành. Điều này sẽ gây rối cho các doanh nghiệp, Nhà đầu tư trong quá trình áp dụng, thực thi. Chính phủ cần có hướng dẫn mang tính tập trung, đồng bộ đầu mối để doanh nghiệp, Nhà đầu tư có thể dễ dàng tra cứu và triển khai.
- + Dự thảo chưa có cơ chế bảo vệ quyền lợi cho Nhà đầu tư trong trường hợp chính sách thay đổi gây thiệt hại cho Nhà đầu tư, đơn cử như trường hợp đang thực hiện

dự án thì bị thu hồi đất, phải chấm dứt Dự án đầu tư. Đây là một trong những nội dung mà các Nhà đầu tư đặc biệt quan tâm để có thể yên tâm khi quyết định triển khai dự án.

- + Dự thảo còn thiếu quy định chuyển tiếp đối với những trường hợp thay đổi pháp luật khi Dự án đã và đang thực hiện thủ tục cấp phép hoặc đang triển khai để tránh tạo khoảng trống pháp lý hoặc gây trở ngại cho Nhà đầu tư, Dự án đầu tư.
- + Dự thảo thể hiện tư duy lập pháp tiến bộ, linh hoạt, bám sát xu thế hội nhập và cải cách thể chế kinh tế. Tuy nhiên, song song việc cởi mở, tạo điều kiện thì cũng cần phải có cơ chế để giám sát và đánh giá tác động để tránh rủi ro trong quá trình thực thi.

VỀ CHÚNG TÔI

CÔNG TY LUẬT TNHH TOÀN CẦU ATA (ATA LEGAL SERVICES) là một công ty luật được thành lập và điều hành bởi những luật sư dày dặn kinh nghiệm. Mục tiêu và phương châm hoạt động của ATA Legal Services là cung cấp các dịch vụ pháp lý linh hoạt và toàn diện cho các khách hàng là tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế. Trong đó, lĩnh vực hoạt động trọng tâm của chúng tôi là tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.

Tất cả luật sư thành viên, luật sư, cố vấn cấp cao, chuyên gia tư vấn của ATA Legal Services đều được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm nhiều năm trong những lĩnh vực mà họ phụ trách. Đặc biệt, các luật sư thành viên của ATA Legal Services đều đã từng tư vấn và làm việc với các tập đoàn kinh tế hoặc các ngân hàng, công ty chứng khoán lớn như Vingroup, FLC, DNP Holding, Tasco, Techcombank, SHB, VPS, v.v.

Với thái độ nghiêm túc, chuyên nghiệp cùng với sự tận tâm của đội ngũ khi luôn cố gắng đặt mình vào vị trí của khách hàng để thấu hiểu nhu cầu, nguyện vọng của khách hàng, chúng tôi cam kết sẽ mang tới những dịch vụ hiệu quả và phù hợp nhất cho Quý khách hàng.

- Điện thoại: 091.4645.112
- Email: contact@ata-legal.com
- Website: <https://ata-legal.com>
- Địa chỉ: Số 184 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, Hà Nội

**ATA
LEGAL
SERVICES**